

Trà Vinh, ngày tháng 06 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: **Quý đơn vị;**

Lời đầu tiên, Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của quý đơn vị. Bệnh viện Sản - Nhi có nhu cầu tiếp nhận báo giá làm cơ sở xây dựng giá gói thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu mua thiết bị điện nước và dụng cụ sửa chữa điện nước năm 2025 của Bệnh viện Sản - Nhi.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh
- Địa chỉ: Ấp Bến Có, xã Nguyệt Hoá, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Quý đơn vị gửi về Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh

- Gmail: bvsn.syt@travinh.gov.vn

3. Thông tin của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Nguyễn Ngọc Diễm – Số điện thoại: 0979 900 369.
- Gmail: ngocdiembvsn@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút, ngày 13/06/2025 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 23/06/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 23 tháng 06 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua thiết bị điện nước và dụng cụ sửa chữa điện nước năm 2025 của Bệnh viện Sản - Nhi.

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Tiêu chuẩn kỹ thuật (Tham chiếu)
THIẾT BỊ ĐIỆN, NƯỚC				
1	Bóng đèn LED 1,2m 20W	Bóng	500	Công suất thiết kế 20W; điện áp nguồn 220V AC - 50Hz; ánh sáng trắng
2	Máng đèn đôi, bóng LED 1,2m 20W	Bộ	100	Loại máng đèn ống; bóng led; 220V; chất liệu: tôn mạ kẽm, sơn tĩnh điện; dài: 1,2m
3	Bóng đèn U LED 15W	Bóng	30	Công suất: 15W; Điện áp danh định: 220V; Điện áp hoạt động: 180 - 240v; Tần số: 50/60Hz; ánh sáng trắng
4	Máng đèn đơn, bóng LED 1,2m 20W	Bộ	100	Loại máng đèn ống; bóng led; 220V; chất liệu: tôn mạ kẽm, sơn tĩnh điện; dài: 1,2m
5	Ổ cắm có màn che lớn	Cái	300	Màu sắc: trắng; loại: ổ cắm đa năng có màn che và dây tiếp địa; chất liệu: nhựa Urea resin
6	Công tắc đèn nhỏ	Cái	100	Màu sắc: trắng; dòng điện định mức: 16A; điện áp định mức: 250V
7	Băng keo non	Cuộn	150	Chất liệu: PTFE; Kích thước: 0,075mm x 12mm x 10m; Trọng lượng: 0,01kg.
8	Công tắc điều chỉnh tốc độ quạt trần	Cái	250	Nanoco hoặc tương đương; chất liệu: nhựa; công suất: 700W; nguồn điện: 220V
9	Dimmer quạt trần	Cái	250	Hạt chiết áp quạt 500VA; Công suất 1000W
10	Băng keo điện	Cuộn	150	Chất liệu: nhựa PVC và keo Acrylic; màu sắc: đen; kích thước: 0,12mm x 18mm x 20 yards
11	Dây điện đơn 2.5	Cuộn 100m	06	Dây đơn ruột đồng; vỏ bọc PVC; Cấp 2 (xoắn đồng tâm) gồm 7 sợi nhỏ bên lại; màu: xanh; tiết diện: 2.5mm ²
12	Dây điện đôi 1.5	Cuộn 100m	05	Dây điện đôi, ruột đồng, vỏ bọc nhựa PVC; Điện áp danh định: 0.6/1kV; tiết diện: 1.5mm ² ; màu xanh
13	Mũi khoan sắt 5.2 mm	Cái	70	Đường kính: 5.2mm; Chiều dài phần khoan: 57mm
14	Mũi khoan sắt 4.2 mm	Cái	70	Đường kính: 4.2mm; Chiều dài phần khoan: 43mm
15	Đá cắt sắt, inox phi 100	Cái	70	Đường kính: 100mm; đường kính trong: 16mm; độ dày lưỡi cắt: 1.5mm ²
16	Mặt 6 lỗ lớn	Cái	80	Chất liệu: nhựa
17	CB cóc 20A	Cái	50	Điện áp: 240VAC; Dòng định mức: 20A.; Dòng cắt ngắn mạch: 1.5KA.
18	Bảng lề nhôm kính phải	Bộ	100	Dùng cho cửa nhôm; màu trắng
19	Bảng lề nhôm kính trái	Bộ	100	Dùng cho cửa nhôm; màu trắng
20	Dây điện đơn 1.5	Cuộn 100m	05	Dây điện đơn, ruột đồng, vỏ bọc nhựa PVC; tiết diện 1.5mm ²
21	Vít bắn gỗ đầu lục giác 5cm (bịt 50 con)	Bịch	04	5cm

22	Vòi Rumine	Cái	100	Chất liệu: từ đồng thau nguyên chất; đường kính ren ngoài 21
23	Vòi Sen + Củ Sen + Dây cấp	Bộ	80	
24	Dây + Vòi xịt vệ sinh	Bộ	60	
25	Xả Lavabo nhựa	Bộ	250	Chất liệu: nhựa
26	Vòi Lavabo	Cái	300	Sản phẩm được đúc nguyên khối từ đồng nguyên chất, giá công tỉ mỉ, và si mạ crôm, Chịu áp lực và nhiệt độ cao(<100 C), chống ăn mòn, han rỉ
27	Ruột vòi Lavabo thau	Cái	200	
28	Ổ khóa phòng cò dài	Cái	150	Chất liệu: inox
29	Ổ khóa bóp (6 phân chìa)	Cái	10	Chất liệu: inox
30	Tụ quạt 2.5uf 450v (loại tốt)	Cái	300	2.5uF±5% 50/60Hz 450VAC
31	Mũi khoan tường 8mm	Cái	100	8mm
32	Co vuông φ21	Cái	50	φ21
33	Đầu răng ngoài φ21	Cái	30	φ21
34	Đầu răng trong φ21	Cái	30	φ21
35	Vít bắn thạch cao đen xám 1,5cm	Kg	03	1,5cm
36	Vít bắn thạch cao đen xám 2,5cm	Kg	03	2,5cm
37	Van cửa đồng cổng thau φ27	Cái	50	Chất liệu: đồng thau; φ27
38	Chốt cửa Inox 20 cm	Cái	50	Chất liệu: inox; 20 cm
39	Pass cửa	Cái	50	
40	Pass vòng φ21	Cái	60	φ21
41	Pass vòng φ27	Cái	60	φ27
42	Pass vòng φ34	Cái	60	φ34
43	Ổ cắm có mặt che nhỏ	cái	150	Màu sắc: trắng; loại: ổ cắm đa năng có màn che và dây tiếp địa; chất liệu: nhựa Urea resin
44	Mũi khoan tường 6mm	Cái	100	6mm
45	Đinh rút nhôm 4mm 3 phân	Kg	3	4mm 3 phân
46	Đinh rút nhôm 5mm 3 phân	Kg	5	5mm 3 phân
47	CB 160A	Cái	02	Điện áp định mức: 380/415VAC; điện áp cách điện: 690V; điện áp hoạt động: 440VAC/50/60 Hz; dòng định mức: 160A; dòng ngắn mạch: 36kA
48	Vít bắn thạch cao đen xám 1,5cm - 3cm	Kg	02	Làm từ hợp kim chắc chắn và bền bỉ

49	CB tép 32A	Cái	20	Cường độ dòng điện: 32A; điện áp định mức: 240VAC/415VAC; tần số hoạt động: 50/60Hz; dòng điện ngắn mạch tối đa: 6kA
50	CB tép 20A	Cái	50	Cường độ dòng điện: 20A; điện áp định mức: 240VAC/415VAC; tần số hoạt động: 50/60Hz; dòng điện ngắn mạch tối đa: 6kA
51	Hộp nối đơn	Cái	60	Màu sắc: trắng; chất liệu nhựa tổng hợp
52	Hộp nối đôi	Cái	70	Màu sắc: trắng; chất liệu nhựa tổng hợp
53	Mặt 3 lỗ lớn	Cái	50	Chất liệu: nhựa; màu trắng
54	Mặt 2 lỗ lớn	Cái	50	Chất liệu: nhựa; màu trắng
55	Nối 2 đầu răng 01 trong 01 ngoài thau	Cái	50	Chất liệu: thau
56	Khởi động từ 220v 32A	Cái	08	Dòng điện: 32A; điện áp điều khiển: 220V; công suất: 15kW; tiếp điểm: 2NC,2NO
57	Mặt CB cóc	Cái	80	Chất liệu: nhựa, màu trắng
58	Mặt đơn 3 lỗ nhỏ	Cái	50	Đơn 3 lỗ; Chất liệu: nhựa; màu trắng
59	Mặt đôi 4 lỗ nhỏ	Cái	40	Đôi 4 lỗ; Chất liệu: nhựa; màu trắng
60	Mặt đôi 6 lỗ nhỏ	Cái	20	Đôi 6 lỗ; Chất liệu: nhựa; màu trắng
61	CB tép 16A	Cái	20	Cường độ dòng điện: 16A; điện áp định mức: 240VAC/415VAC; tần số hoạt động: 50/60Hz; dòng điện ngắn mạch tối đa: 6kA
62	Dây cấp lavabo 40cm	Sợi	100	Chiều dài: 40cm, Lớp trong cùng: cao su nguyên chất; Lớp giữa: các sợi inox 304 có độ bền cao. Dây cấp nước thích hợp dẫn nước vào bồn lavabo
63	CB tép 25A	Cái	20	Cường độ dòng điện: 25A; điện áp định mức: 240VAC/415VAC; tần số hoạt động: 50/60Hz; dòng điện ngắn mạch tối đa: 6kA
64	Lưới cửa sắt 2 mặt	Cái	50	2 mặt
65	Lưới cửa sắt 1 mặt	Cái	50	1 mặt
66	Nối 2 đầu răng ngoài thau $\phi 21$	Cái	50	$\phi 21$
67	Nối 2 đầu răng trong thau $\phi 21$	Cái	50	$\phi 21$
TỔNG CỘNG: 67 Mặt hàng				
STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Tiêu chuẩn kỹ thuật
DỤNG DỤ PHỤC VỤ SỬA CHỮA				
1	Máy khoan Pin	Bộ	01	Khoan động lực; điện áp: 12V
2	Đồng hồ đo điện vạn năng cầm tay	Bộ	01	Sử dụng pin 9V; tự động tắt khi không sử dụng
3	Đồng hồ đo dòng Ampe kìm AC/DC	Cái	01	Chỉ thị số; đường kính kìm kẹp ϕ : 30mm
4	Chai xịt CR7 hoặc tương đương	Chai	10	

5	Băng keo điện chống nước NITTO N15	Cuộn	05	
6	Kèm răng	Cái	02	Cách điện
7	Kèm cắt	Cái	02	Cách điện
8	Kèm mở vít	Cái	02	Cách điện
9	Kèm bấm	Cái	02	
10	Vít thử điện	Cái	02	2 đầu
11	Mỏ lết 260*29mm	Cái	02	
12	Mỏ lết 310*34mm	Cái	02	
13	Tua vít 3 ke 2 đầu dài	Cái	02	2 đầu lớn
14	Tua vít 3 ke 2 đầu dài	Cái	02	2 đầu trung
15	Tua vít 3 ke 2 đầu dài	Cái	02	2 đầu nhỏ
16	Bộ mở lục giác	Bộ	02	
17	Bộ mở lục giác bông	Bộ	02	
18	Bộ khoá mở vòng/miệng	Bộ	02	
19	Mỏ hàn điện	Cái	02	
20	Ống hút chì	Cái	02	
21	Chì hàn	Cuộn	05	
TỔNG CỘNG: 21 Mặt hàng				

2. Địa điểm khảo sát và thực hiện công việc: Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh

Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TTHCVCBMT

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Dũng

